

Bản án số: 49/2021/HSST
Ngày: 08/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Triệu Thúy Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Dương Xuân T.

2/ Bà Hoàng Thị An;

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Đ.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Thanh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 08/4/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 46/2021/HSST ngày 23/3/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2021/QĐXXST - HS ngày 23 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ tên: Phạm Tràng C, sinh năm 1965; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Hà L 3, xã Thụy L, huyện Đ, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Văn hóa: 10/10; Con ông: Phạm Tràng K; Đã chết; Con bà: Kim Thị G(Đã chết); Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Đinh Thị N; có 02 con; con lớn sinh năm 1991, bé sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 23/6/1988, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Ra trại ngày 18/5/1990. Xác minh thi hành án xác định không tìm thấy hồ sơ thi hành án của C do hồ sơ, sổ lưu trữ không còn lưu trữ (Án tích đã xóa).

Bị cáo bị bắt và tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Đ, Thành phố Hà.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng công khai tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện K hoạch tuần tra kiểm soát số 2707/KH-CAĐA – CSGT, TT ngày 31/12/2020 của Công an huyện Đ về thực hiện “Tuần tra kiểm soát đảm bảo trật tự, an toàn giao thông tháng 01/2021”; ngày 07/01/2021, tổ công tác Đội Cảnh sát giao thông, trật tự - Công an huyện Đ, gồm 3 đồng chí: Đại úy Nguyễn Văn D (Tổ trưởng) cùng Trung úy Nguyễn Anh M (tổ viên – lái xe) điều khiển xe ô tô chuyên dụng BKS: 31A-6433 và Thượng úy Nguyễn Văn H (tổ viên) điều khiển xe mô tô BKS: 29A1-00239, tiến hành tuần tra kiểm soát trên tuyến đường kinh tế mới Miền Đ thuộc địa phận thôn Thù L, xã Liên H, huyện Đ, thành phố Hà Nội, thời gian từ 06h00’ đến 18h00’.

Khoảng 09h30’ cùng ngày, tổ công tác đang làm nhiệm vụ tại khu vực đường liên xã Vân H đi Liên H, điểm cầu K4 thuộc địa phận thôn Thù L, xã Liên H, huyện Đ, thành phố Hà Nội phát hiện chiếc xe ô tô tải, nhãn hiệu Suzuki, BKS: 29H1 – 167.39 do anh Nguyễn Thế T (sinh năm 1986; Nơi cư trú: Đình T, Xuân N, Đ, Hà Nội) điều khiển hướng Ủy ban nhân dân xã Vân H đi xã Liên H, lái xe không thắt dây an toàn. Đồng chí M đã ra hiệu lệnh yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Lúc này đồng chí H và đồng chí M đứng lề đường theo chiều bên phải (hướng xã Vân H đi xã Liên H), đồng chí D đứng bên kia đường cách đồng chí M và H khoảng 40m. Sau khi anh T dừng xe vào lề đường, đồng chí M tiến hành làm việc kiểm tra theo quy định đối với anh T. Khi kiểm tra xong, anh T đang chờ để xử lý vi phạm, tổ công tác phát hiện chiếc xe tải nhãn hiệu Hyundai màu trắng BKS: 90C – 091.60 do Phạm Tràng C (có bằng lái hạng C) điều khiển hướng xã Vân H đi xã Liên H không thắt dây an toàn, đồng chí M ra tín hiệu để dừng xe đồng thời điện đàm thông báo cho đồng chí H. Đồng chí H tiến hành thổi còi và dùng gậy chỉ huy giao thông ra hiệu lệnh yêu cầu C dừng xe để kiểm tra. C điều khiển xe giảm tốc độ và di chuyển từ từ vào lề đường, sau đó dừng xe gần vị trí đồng chí H. Đồng chí H đi ra đứng trước đầu xe, phía bên phải yêu cầu C xuống xe, xuất trình giấy tờ để kiểm tra. C hạ cửa kính ô tô bên lái xuống và nói “chú ở gần đây, cho chú đi, xe không chở hàng” và không chấp hành xuống xe để kiểm tra. Đồng chí H tiếp tục yêu cầu C xuống xe để kiểm tra giấy tờ nhưng C vẫn không chấp hành mà tăng ga cho xe di chuyển hướng về phía đồng chí H đang đứng. Thấy vậy, đồng chí H nhảy sang phải (lề đường) để tránh thì gương chiếu hậu bên phải xe ô tô đập trúng gậy chỉ huy giao thông trên tay đồng chí H, gậy rơi xuống đường gãy làm đôi. C tiếp tục điều khiển xe ô tô đi được khoảng 5m, sau đó dừng xe giữa đường, mở cửa xe đi xuống chạy về phía cuối xe, gần vị trí đồng chí H đang đứng và chửi “Đ. mẹ mày” đồng thời dùng tay phải đập một phát trúng vùng mặt (môi trên bên trái, má trái) đồng chí H. C tiếp tục lao vào dùng hai tay đập khoảng 3 đến 4 phát về phía đồng chí H nhưng đồng chí H giơ tay đỡ được (BL 30-31, 81-86, 88-113). Bị tấn công, đồng chí H xông vào không chế C, đồng thời hô hoán mọi người đến trợ giúp. Thấy đồng chí H bị tấn công, đồng chí M chạy đến cùng đồng chí H khống chế bị cáo C. Tổ công tác phối hợp cùng Công an xã Liên H tiến hành bắt giữ C, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. nhưng Phạm Tràng C không ký vào biên bản quả tang. Tại thời điểm xảy ra sự việc có anh Nguyễn Thế T

và chị Nghiêm Thị Thu H (sinh năm 1995; Nơi cư trú: Thiết B, Vân H, Đ, Hà Nội) chứng kiến sự việc.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 03/CN ngày 18/01/2021 của Bệnh viện Đ cung cấp thương tích của đồng chí Nguyễn Văn H: Đau má trái, sưng nề đỏ nhẹ má trái, bầm đỏ môi trên, góc miệng trái, không đau đầu; Chẩn đoán: chấn thương mặt.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 845/C09-TT1 ngày 03/02/2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

1. Kt quả chính: C cứ vào các kết quả nghiên cứu hồ sơ, khám giám định, khám chuyên khoa và các xét nghiệm, xác định anh Nguyễn Văn H bị chấn thương má trái, môi trên bên trái, đã được điều trị. Hiện tại má trái, môi trên bên trái không còn dấu vết thương tích, không có di chứng chấn thương.

2. Kt luận:

2.1 Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể:

Đối chiếu với Bảng 1-Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28.8.2019 của Bộ y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn H tại thời điểm giám định là: 0% (không phần trăm).

2.2 Cơ chế hình thành thương tích:

Hiện tại má trái, môi trên bên trái của anh Nguyễn Văn H không còn dấu vết thương tích nên không có cơ sở xác định cơ chế hình thành thương tích.

Cơ quan điều tra tạm giữ:

- Cửa đồng chí Nguyễn Văn H: 01 gậy chỉ huy giao thông bằng nhựa cứng màu trắng đen, dài 44cm, hình trụ, phần tay cầm đã bị gãy, phần đầu gậy bị đập, bẹp.

- Cửa Phạm Tràn C: 01 chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu Hyundai, màu sơn trắng, BKS: 90C-091.60.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Tràn C khai nhận hành vi phạm tội nhưng không nhận hành vi dùng tay nắm một phát trúng vùng mặt đồng chí H mà chỉ thừa nhận dùng tay trái đẩy mạnh một phát trúng mồm đồng chí H. Tuy nhiên, quá trình truy tố, Phạm Tràn C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án. Bị cáo C từ chối khám thương, giám định tổn thương cơ thể, không yêu cầu bồi thường dân sự, không đề nghị xử lý đối với đồng chí H và đồng chí M (BL 173-175).

Về dân sự: Đồng chí Nguyễn Văn H không yêu cầu Phạm Tràn C bồi thường dân sự, đề nghị xử lý nghiêm trước pháp luật. C có nguyện vọng đề nghị gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục tổn hại sức khỏe tinh thần cho anh H. Ngày 12/3/2021, gia đình C đã nộp số tiền 1.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ để bồi thường cho anh H.

Đối với chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu Hyundai, màu sơn trắng, BKS: 90C-091.60, quá trình điều tra xác định chiếc xe là tài sản hợp pháp của anh Ngô Như Tuấn Anh (sinh năm 1987; HKTT: Tổ 50, Thị trấn Đ, Đ, Hà Nội; con rể C), anh Tuấn không biết việc C sử dụng đi và thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 04/03/2021, Cơ quan điều tra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho anh Ngô Như Tuấn Anh.

Đối với gậy chỉ huy giao thông bằng nhựa cứng, màu trắng đen, dài 44cm, hình trụ, phần tay cầm đã bị gãy, phần đầu gậy bị đập, bẹp, là tài sản của Đội Cảnh sát giao thông, trật tự. Đội Cảnh sát giao thông, trật tự không đề nghị bồi thường, không nhận lại, là vật chứng có liên quan, cần chuyển Tòa án nhân dân huyện Đ giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Cáo trạng số 48/CT-VKS-ĐA ngày 18/3/2021 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Phạm Tràng C về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 330; Điểm b, s khoản 1 Khoản 2 của Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt:

Phạm Tràng C từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/01/2021.

Về phần dân sự: Không có yêu cầu nên không giải quyết.

Về phần vật chứng: Tiêu huỷ 01 gậy chỉ huy giao thông đã bị hỏng không còn giá trị sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng của huyện Đ thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền và các quy định khác về điều tra, truy tố và xét xử.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 09h30' ngày 07/01/2021, tại khu vực đường liên xã Vân H đi Liên H, điểm cầu K4 thuộc địa phận thôn Thù L, xã Liên H, huyện Đ, thành phố Hà Nội, Phạm Tràng C có hành vi cản trở công vụ đối với các đồng chí cảnh sát thuộc Đội cảnh sát giao thông, trật tự - Công an huyện Đ (là những người thi hành công vụ, đang thực hiện công vụ). Hành vi của bị cáo là chống đối, không chấp hành hiệu lệnh của người thi hành công vụ, chửi, đâm vào mặt đồng chí

Nguyễn Văn H- Cảnh sát giao thông công an huyện Đ. Bị cáo đã phạm tội quả tang và bị cơ quan Công an bắt giữ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của các cơ quan Nhà nước, của cán bộ, công chức và những người được giao nhiệm vụ, công vụ. Bị cáo đã dùng vũ lực đối với người thi hành công vụ. Cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ, làm cho người có trách nhiệm khó khăn trong thực hiện công vụ được giao. Bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Mặc dù nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm song do coi thường pháp luật nên vẫn thực hiện tội phạm. Vào thời điểm phạm tội, bị cáo có đủ nhận thức, có năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy cần có hình phạt nghiêm đối với bị cáo để răn đe và phòng ngừa chung.

Tại giai đoạn điều tra, bị cáo thừa nhận có hành vi chống người thi hành công vụ. Giai đoạn truy tố, xét xử, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, các tài liệu điều tra vụ án và kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa. Do đó, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Phạm Trùng C phạm tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về quyết định hình phạt: C cứ Điều 38 Bộ luật hình sự, cần áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Do bị cáo không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo đã từng bị xử phạt tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Ra trại ngày 18/5/1990. Xác minh thi hành án xác định không tìm thấy hồ sơ thi hành án của C do hồ sơ, sổ lưu trữ không còn lưu trữ (Ấn tích đã xóa).

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ xác định: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tích cực bồi thường, khắc phục hậu quả cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bị cáo đã từng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo Điểm b, s Khoản 1 Khoản 2 của Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về phần dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không xét.

[5] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 gậy chỉ huy giao thông đã hỏng.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Tràng C** phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Cứ khoản 1 Điều 330; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: **Phạm Tràng C** 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/01/2021.

Hình phạt bổ sung: Không;

Về phần dân sự: Không;

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 gậy chỉ huy giao thông đã cũ hỏng.

Bị cáo Phạm Tràng C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án./.

Nơi nhận:

- VKS ND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Triệu Thúy Hà

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 08 tháng 4 năm 2021

Tại: phòng nghị án tầng 3 - Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán sơ cấp- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Triệu Thúy Hà**

- Các Hội thẩm nhân dân: **1. Bà Hoàng Thị An.**

2. Ông Dương Xuân T.

Tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2021 đối với:

Họ tên: Phạm Tràng C, sinh năm 1965; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Hà L 3, xã Thụy L, huyện Đ, thành phố Hà Nội; Con ông: Phạm Tràng K; Đã chết; Con bà: Kim Thị G(Đã chết);

Cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về tính hợp pháp của chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác cung cấp; tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:

Hội đồng xét xử biểu quyết: 3/3 xác định:

Các chứng cứ, tài liệu đều được thu thập, cung cấp hợp pháp. Không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

2/ Về tội danh: Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3:

Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Tràng C** phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

3/ Điều luật áp dụng và hình phạt:

Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3:

C cứ khoản 1 Điều 330; Điểm s khoản 1 Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: **Phạm Tràng C** 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/01/2021.

Hình phạt bổ sung: Không;

4/ Các vấn đề khác: Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3:

C cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331; Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về vật chứng vụ án: C cứ Điều 47, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Về phần dân sự: Không;

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 Gậy chỉ huy giao thông đã cũ hỏng.

Bị cáo Phạm Tràng C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án./.

Biên bản nghị án đã được các thành viên Hội đồng xét xử đọc lại, nhất trí 100% (3/3) thông qua./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**